

Số: 1272/QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Xét duyệt sáng kiến tỉnh Đồng Tháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định xét công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và Quyết định số /QĐ-UBND-TL ngày tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thành lập Hội đồng Xét duyệt sáng kiến cấp Tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1688/TTr-SNV ngày 07 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Xét duyệt sáng kiến tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1414/QĐ-UBND.HC ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Xét duyệt sáng kiến tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc sở Nội vụ, Chủ tịch và các thành viên của Hội đồng Xét duyệt sáng kiến tỉnh Đồng Tháp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX. VD.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Dương

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Xét duyệt sáng kiến tỉnh Đồng Tháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1272/QĐ-UBND-HC ngày 18 tháng 8 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG
VÀ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

Điều 1. Hội đồng Xét duyệt sáng kiến Tỉnh (Hội đồng) có nhiệm vụ giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định công nhận sáng kiến được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả; đánh giá phạm vi ảnh hưởng để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và đề nghị các hình thức khen thưởng khác theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Sở Nội vụ là cơ quan Thường trực của Hội đồng.
2. Cơ quan Thường trực giúp Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ sau:
 - a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh.
 - b) Thực hiện các thủ tục tiếp nhận, phân loại, tổng hợp, rà soát và thẩm định sơ bộ hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến, thông tin áp dụng sáng kiến, theo dõi quản lý hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.
 - c) Sao hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến gửi các thành viên Hội đồng nghiên cứu cho ý kiến nhận xét, đánh giá trước khi họp Hội đồng.
 - d) Mời một số thành viên chuyên ngành là nhà khoa học, nhà quản lý, chuyên gia,... có trình độ chuyên môn phù hợp tham gia Hội đồng nếu thấy cần thiết để tư vấn về mặt chuyên môn cho Hội đồng trên các lĩnh vực.
 - đ) Chuẩn bị đầy đủ nội dung, chương trình cuộc họp, tổng hợp ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng quyết định chương trình, nội dung, thời gian, địa điểm và thông báo cho các thành viên Hội đồng biết về chương trình, nội dung các kỳ họp.
 - e) Tổng hợp các sáng kiến đủ điều kiện được Hội đồng họp xét thông qua, hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh ra quyết định công nhận.
 - f) Sau khi kết thúc mỗi phiên họp của Hội đồng, cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm thông báo kết quả từng phiên họp của Hội đồng.

Điều 3. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng; chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh hoạt động của Hội đồng theo quy định;

b) Quyết định việc mời thêm chuyên gia tư vấn hoặc cán bộ chuyên môn giúp Hội đồng xem xét, đánh giá sáng kiến;

c) Ký ban hành các văn bản của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

a) Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công;

b) Đề xuất chủ trương, kế hoạch hoạt động của Hội đồng; giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng; đôn đốc và kiểm tra việc chuẩn bị các kỳ họp, chuẩn bị hồ sơ xem xét tại các phiên họp của Hội đồng; giúp Chủ tịch Hội đồng chủ trì và kết luận các cuộc họp khi Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

c) Ký ban hành các văn bản theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

d) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng, trình Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định công nhận sáng kiến cấp tỉnh;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công;

b) Chủ trì, phối hợp các thành viên Hội đồng; các ngành, các lĩnh vực tham mưu UBND Tỉnh xây dựng quy định tiêu chuẩn, định mức công nhận sáng kiến;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

4. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng

a) Tham gia xây dựng tiêu chuẩn, định mức công nhận sáng kiến;

b) Thẩm định đánh giá khách quan, chính xác các sáng kiến;

c) Phản biện các nội dung còn chưa rõ;

d) Đề xuất mời chuyên gia tư vấn (nếu cần thiết);

e) Tham gia các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng; trong các kỳ họp hoặc các đợt công tác, nếu thành viên vắng mặt, thì cơ quan có cán bộ là thành viên phải cử người khác có đủ điều kiện tham gia vào hoạt động của Hội đồng.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ của Tổ Giúp việc và Thư ký Hội đồng

1. Tổ Giúp việc có nhiệm vụ tổng hợp, phân loại, tham mưu, đề xuất Thường trực Hội đồng xem xét, trình công nhận sáng kiến theo quy định.

2. Thư ký Hội đồng có nhiệm vụ

a) Tham mưu Hội đồng xây dựng chương trình và chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu liên quan đến các cuộc họp của Hội đồng.

- b) Ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng.
- c) Hoàn thành các báo cáo, hồ sơ xét duyệt theo yêu cầu của Hội đồng.
- d) Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.
- đ) Tổng hợp theo dõi lập báo cáo định kỳ, đột xuất hoạt động của Hội đồng.

Chương II

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG, CHẾ ĐỘ THÙ LAO

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Hội đồng họp định kỳ mỗi năm 02 lần hoặc họp đột xuất do Chủ tịch Hội đồng quyết định triệu tập. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, trừ trường hợp đặc biệt vắng mặt phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng và phải gửi phiếu nhận xét đánh giá đến cơ quan Thường trực Hội đồng trước khi họp. Các kỳ họp của Hội đồng phải có trên 70% số thành viên có mặt mới được coi là họp lệ (hoặc có ít nhất 2/3 thành viên tham dự).

- Kỳ họp thứ nhất: Đề xét, chăm sóc kiến cấp tỉnh lĩnh vực Kinh tế - Xã hội.

- Kỳ họp thứ hai: Đề xét, chăm sóc kiến cấp tỉnh lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, vẫn xét, chăm sóc kiến cấp tỉnh lĩnh vực Kinh tế - Xã hội nếu có cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị.

2. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, áp dụng nguyên tắc bỏ phiếu theo đa số. Trường hợp kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín ngang nhau thì ý kiến quyết định của Hội đồng sẽ do người chủ trì phiên họp quyết định.

3. Các thành viên Hội đồng làm việc độc lập trong quá trình chăm điểm; chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về kết quả chăm điểm sáng kiến và ý kiến, kiến nghị, đề xuất của mình.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng không chủ trì cuộc họp được thì phân công Phó Chủ tịch Thường trực chủ trì và điều hành cuộc họp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

5. Trong trường hợp đột xuất cấp bách, Hội đồng không thể tổ chức họp được thì Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng xin ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản, sau thời hạn yêu cầu, nếu không trả lời xem như đồng ý (sau đó hoàn chỉnh Biên bản họp Hội đồng theo quy định).

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được chi từ nguồn kinh phí trích 20% Quỹ Thi đua, khen thưởng Tỉnh.

Điều 7. Chế độ thù lao

Các thành viên, Tổ Giúp việc Hội đồng được hưởng thù lao bằng tiền, mức chi theo quy định hiện hành.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trên cơ sở của Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, địa phương là thành viên Khối, Cụm thi đua tỉnh xây dựng Quy chế hoạt động Hội đồng Xét duyệt sáng kiến ở cấp mình quản lý để xét duyệt và công nhận sáng kiến cấp cơ sở.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, các thành viên Hội đồng phản ánh về Sở Nội vụ (Thường trực Hội đồng) để báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Dương